

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thẩm định nội bộ đề xin chủ trương đầu tư Dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định.

UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thẩm định nội bộ đề xin chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước, với nội dung chính như sau:

#### I. CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH:

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3581/QĐ-UBND ngày 28/09/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 3378/UBND-TH ngày 08/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Văn bản số 2299/SXD-HTKT ngày 05/7/2024 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định về việc tham gia ý kiến về các phương án cấp nước công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Văn bản số 2288/SNN-QLXDCT ngày 09 /7/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định về việc tham gia ý kiến về phương án cấp nước công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước;

#### II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN:

## **1. Sự cần thiết đầu tư dự án:**

Xã Phước An và Phước Thành nằm về hướng Tây Nam huyện Tuy Phước, trên địa bàn có tuyến đường QL19C đi qua và CCN Phước An là vệ tinh của KCN Becamex Bình Định, có vị trí rất thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Theo số liệu khảo sát tại các địa phương vùng hưởng lợi dự án, bao gồm 09 thôn thuộc xã Phước An và 03 thôn thuộc xã Phước Thành, có khoảng 8.142 hộ gia đình với 31.060 nhân khẩu; dân cư trên địa bàn sống tập trung lâu đời nên nguồn nước bị ô nhiễm nặng và nguồn nước bị nhiễm phèn. Một yếu tố khác cũng ảnh hưởng là do sự biến đổi khí hậu tình trạng nắng nóng kéo dài làm cho nguồn nước ngầm ngày càng cạn kiệt. Nguồn nước sinh hoạt chính người dân nơi đây là nước đóng chai để dùng cho sinh hoạt, còn các hộ dân còn lại phải sử dụng nguồn nước này bằng cách lọc theo truyền thống với quy mô nhỏ, chất lượng nước sau lọc vẫn chưa đảm bảo yêu cầu, ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng.

Đồng thời, theo đồ án Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023, nhằm cung cấp nước sinh hoạt ổn định trên địa bàn hai xã Phước An và Phước Thành thì sẽ được đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu Tây Nam huyện Tuy Phước. Tuy nhiên, dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước đã được UBND tỉnh giao vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 26.508 triệu đồng (*Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 và Quyết định số 3581/QĐ-UBND ngày 28/09/2023 của UBND tỉnh*), do đó để thuận lợi trong công tác chuẩn bị đầu tư và giải ngân vốn đã bố trí, đề nghị lấy tên dự án như danh mục đã giao vốn.

Vì vậy, việc đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nêu trên phù hợp với quy hoạch Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của người dân nơi đây, đồng thời đảm bảo góp phần hoàn thành Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm cung cấp nước sinh hoạt có chất lượng đảm bảo hợp vệ sinh cho 8.142 hộ gia đình với 31.060 nhân khẩu và các cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã Phước An và Phước Thành; góp phần giảm tỷ lệ bệnh tật, cải thiện điều kiện đời sống, cải tạo vệ sinh môi trường và nâng cao sức khỏe cho người dân địa phương.

**3. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:** Việc đầu tư xây dựng công trình là phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng huyện Tuy Phước. Kế hoạch đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

## **4. Phương án xây dựng và Quy mô đầu tư:**

### **Cơ sở lựa chọn:**

Thực hiện theo Văn bản số 3378/UBND-TH ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về việc chủ trương lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước; Văn bản số 1008/SKHĐT-KTN ngày 18/4/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo đề xuất chủ trương

đầu tư dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước.

***Phương án 1: Xây dựng nhà máy xử lý và mạng lưới phân phối nước sạch:***

- Công trình thu - trạm bơm nước thô: Xây dựng công trình thu nước gần bờ nằm trong khu vực xây dựng nhà máy xử lý nước, kết cấu bằng BTCT có công suất 4.000m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Lắp đặt tuyến ống thu nước để dẫn nước sông vào công trình thu - trạm bơm nước thô và bơm đến bể lắng của cụm xử lý. Lắp đặt 03 máy bơm nước thô chạy luân phiên, hệ thống điện, công nghệ trạm bơm,...

- Nhà máy xử lý nước: Xây dựng 01 khu xử lý nước mặt có công suất 4.000m<sup>3</sup>/ngày-đêm và các hạng mục phụ trợ khác tại xã Phước Lộc.

- Xây dựng mạng lưới đường ống truyền tải và phân phối bằng ống HDPE, ống thép mạ kẽm có đường kính từ DN32 - DN250 có chiều dài khoảng 136km và các phụ kiện đi kèm từ nhà máy xử lý nước đến các khu dân cư chưa có đường ống cấp nước nằm trong vùng dự án.

***Phương án 2: Lấy nước từ nhà máy nước sạch Hà Thanh xây dựng trạm bơm tăng áp và mạng lưới phân phối nước sạch:***

- Xây dựng trạm bơm tăng áp có công suất khoảng 2.000m<sup>3</sup>/ngày bao gồm các hạng mục sau: các hạng mục chính như Bể chứa nước sạch, trạm bơm nước sạch, Nhà hóa chất và các hạng mục phụ trợ như san nền, tường rào công ngõ, sân bê tông, Hệ thống điện, nhà trực vận hành,...

- Xây dựng mạng lưới đường ống truyền tải và phân phối bằng ống HDPE, ống thép mạ kẽm có đường kính từ DN32 - DN250 có chiều dài khoảng 132km và các phụ kiện đi kèm từ nhà máy xử lý nước đến các khu dân cư chưa có đường ống cấp nước nằm trong vùng dự án.

Do đó, nhằm đảm bảo cấp nước ổn định cho người dân 02 xã Phước An, Phước Thành, huyện Tuy Phước và tối ưu hoá hiệu quả đầu tư dự án; UBND huyện Tuy Phước đề xuất chọn **Phương án 2** (*Lấy nước từ nhà máy nước sạch Hà Thanh công suất 29.300m<sup>3</sup>/ngày xây dựng trạm bơm tăng áp và mạng lưới phân phối nước sạch*) để thực hiện dự án, có những ưu điểm như sau:

- Phù hợp với góp ý của Sở Xây dựng tỉnh tại Văn bản số 2299/SXD-HTKT ngày 05 tháng 7 năm 2024.

- Rút ngắn thời gian xây dựng, hoàn thành tiêu chí nước sạch để huyện Tuy Phước hoàn thành chương trình xây dựng huyện Tuy Phước đạt huyện nông thôn mới nâng cao năm 2025 và phân đấu trở thành Thị xã giai đoạn 2026-2030 theo định hướng xây dựng vùng huyện đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 06/04/2023.

- Chi phí đầu tư thấp hơn phương án 1 (xây dựng nhà máy xử lý riêng) mà vẫn đảm bảo cấp nước an toàn cho nhân dân; Giảm khoảng cách sống giữa thành thị và nông thôn.

**5. Địa điểm và phạm vi đầu tư:** xã Phước An, Phước Thành và Phước Lộc, huyện Tuy Phước.

**6. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư:**

**6.1. Dự kiến tổng mức đầu tư: 65.030.000.000 đồng.**

*Bằng chữ: (Sáu mươi lăm tỷ không trăm ba mươi triệu đồng).*

*Trong đó:*

- Chi phí đền bù GPMB: 1.169.000.000 đồng;
- Chi phí xây dựng + thiết bị: 51.972.000.000 đồng;
- Chi phí QLDA: 1.049.000.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 4.346.000.000 đồng;
- Chi phí khác: 689.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 5.805.000.000 đồng.

**6.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý hỗ trợ, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**6.3. Khả năng cân đối vốn đầu tư công:** Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo.

**7. Thời gian thực hiện:** Năm 2024 - 2026.

**8. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:**

**8.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:** Việc đầu tư xây dựng dự án không ảnh hưởng đến môi trường và các vấn đề kinh tế - xã hội khác. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, nhà thầu và các bên liên quan sẽ có giải pháp giảm thiểu tác động về môi trường và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**8.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:** Công trình sau khi được đầu tư xây dựng sẽ cung cấp nguồn nước sinh hoạt đến mọi người dân nơi đây theo chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện, đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**9. Phân chia các dự án thành phần:** không.

**10. Các giải pháp tổ chức thực hiện.**

- Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Phương thức thực hiện: Theo quy định của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

- Dự kiến Đơn vị vận hành, khai thác: UBND huyện Tuy Phước sẽ bàn giao cho Ban Quản lý nước sạch và VSMT huyện vận hành và khai thác.

- Đơn giá cung cấp nước sinh hoạt cho hộ dân, tổ chức: theo quy định của UBND tỉnh Bình Định ban hành tại thời điểm khai thác, sử dụng.

### **III. KẾT LUẬN.**

Dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước đủ điều kiện đề trình cấp thẩm quyền thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư để triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

Trên đây là kết quả thẩm định nội bộ để xin chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước An và Phước Thành, huyện Tuy Phước; UBND huyện Tuy Phước kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định xem xét, thẩm định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**